Ngày soạn: 15/12/2024

Tiết 59 Bài 20. **VAI TRÒ CỦA THỰC VẬT**

**TRONG ĐỜI SỐNG VÀ TRONG TỰ NHIÊN**(tiếp theo)

Thời gian thực hiện: 04 tiết

**Hoạt động 1: Xác định vấn đề học tập**

a) Mục tiêu:

Giúp học sinh xác định được vấn đề cần học tập là: Thực vật có vai trò vô cùng quan trọng đối với đời sống con người và môi trường tự nhiên,từ đó con người chúng ta cần có những biện pháp để bảo vệ thực vật.

b) Nội dung:

- Yêu cầu mỗi học sinh : Chơi trò chơi: Bức tranh bí ẩn

+ Lật các miếng ghép để tìm ra bức tranh bí ẩn bằng cách trả lời các câu hỏi ở dưới mỗi miếng ghép

+ Tìm ra bức tranh bí ẩn và cho biết bức tranh nói về nội dung gì?

c) Sản phẩm:

- Câu trả lời của cá nhân HS:

+ Miếng ghép 1: Thực vật gồm các nhóm: rêu, dương xỉ, hạt trần, hạt kín.Dựa vào các đặc điểm: có mạch hay không có mạch, có hạt hay không có hạt, có hoa hay không có hoa.

+ Miếng ghép 2:Rêu sống chỗ ẩm ướt, ít ánh sáng, có rễ giả, thân chưa phân nhánh, lá nhỏ mỏng, chưa có mạch dẫn, sinh sản bằng bào tử.

+ Miếng ghép 3: Dương xỉ đã có rễ ,thân, lá thật, có mạch dẫn

+ Miếng ghép 4: Dựa vào đặc điểm của lá non: đầu cuộn tròn

+ Miếng ghép 5: Cơ quan sinh sản của cây hạt trần là nón.Cây thông là cây hạt trần vì hạt thông nằm lộ trên các lá noãn hở

+ Miếng ghép 6: Hạt của táo, mận, soài,… được bao bọc bởi thịt quả

d) Tổ chức thực hiện:

- Chuyển giao nhiệm vụ:

+ Chiếu bức tranh bí ẩn đã bị che bởi 6 miếng ghép

+ Yêu cầu Hs chọn miếng ghép bất kì🡪 trả lời câu hỏi tương ứng.Trả lời đúng 1 phần bức tranh bí ẩn sẽ hiện ra. Cứ tiếp tục đến hết 6 miếng ghép

+ Bức tranh bí ẩn nói về nội dung gì?

- Thực hiện nhiệm vụ:

+ Hs chọn miếng ghép bất kì🡪 trả lời câu hỏi tương ứng

+ Tìm ra bức tranh bí ẩn

- Báo cáo kết quả

+ GV gọi 1 HS bất kì chọn lật từng mảnh ghép

+ GV gọi 1 Hs cho biết bức tranh nói tới nội dung gì?

- Kết luận, nhận định :

Trình bày câu trả lời đúng: Bức tranh nói về vai trò của thực vật

Vậy TV có vai trò gì trong tự nhiên, trong đời sống con người và chúng ta cần làm gì để bảo vệ thực vật 🡪 Chúng ta sẽ tìm hiểu bài học ngày hôm nay.

**Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**

**Hoạt động 2.2. Vai trò của thực vật trong tự nhiên**

Mục tiêu:

-Trình bày được vai trò của thực vật đối với việc điều hoà khí hậu, làm giảm ô nhiễm môi trường, chống xói mòn và bảo vệ nguồn nước ngầm, và vai trò của thực vật đối với động vật

- Kể tên được 1 số thực vật có hại đối với con người

- Nêu được 1 số ví dụ về những động vật mà nơi ở là thực vật, lấy ví dụ tên con vật và tên cây mà con vật đó sử dụng làm thức ăn

b) Nội dung:

1. Thực vật điều hoà khí hậu

**-** Quan sát hình 20.2🡪 xác định các hoạt động thải khí carbon dioxide, hoạt động lấy khí carbon dioxide

- Dựa vào bảng 20.2 xác định các yếu tố khí hậu ở 2 nơi có thực vật và không có thực vật khác nhau như thế nào?

- Rút ra nhận xét về vai trò của thực vật đối với khí hậu

2. Thực vật góp phần làm giảm ô nhiễm không khí

- Quan sát hình 20.3🡪 Nhận xét không khí ở 2 nơi: có thực vật và không có thực vật

- Giải thích tại sao phải trồng nhiều cây xanh

- Quan sát một số cây có tác dụng cản bụi, lọc không khí, diệt khuẩn

c) Sản phẩm:

Cung cấp oxi, thức ăn, nơi ở, nơi sinh sản cho động vật

**THỰC VẬT**

Cân bằng khí oxi và cacbonic

Điều hoà khí hậu

Giảm ô nhiễm môi trường

Góp phần bảo vệ nguồn nước ngầm

Góp phần hạn chế ngập lụt, hạn hán

Giữ đất, chống xói mòn

d) Tổ chức thực hiện:

- Chuyển giao nhiệm vụ

1. Thực vật điều hoà khí hậu

- Gv chiếu sơ đồ hình 20.2, yêu cầu Hs quan sát hình sau đó cho biết:

+ Hoạt động nào thải ra khí carbon dioxide

+ Hoạt động nào lấy khí carbon dioxide

- Chiếu bảng 20.2, yêu cầu Hs quan sát hình sau đó cho biết:

+ Khí hậu nơi có nhiều thực vật và nơi có ít thực vật khác nhau như thế nào?

- GV yêu cầu hs rút ra nhận xét về vai trò của thực vật đối với khí hậu

2. Thực vật góp phần làm giảm ô nhiễm không khí

- Gv chiếu hình 20.3🡪yêu cầu Hs quan sát và cho biết:

+ Không khí ở 2 nơi có thực vật và không có thực vật như thế nào?Tại sao lại có sự khác nhau đó?

+ Giải thích tại sao phải trồng nhiều cây xanh

**-** Thực nhiệm vụ (học sinh thực hiện nhiệm vụ, giáo viên theo dõi, hỗ trợ):

1. Thực vật điều hoà khí hậu

- Quan sát 20.2 và dựa vào kiến thức thực tế và trả lời câu hỏi

- Quan sát bảng 20.2 nhận xét về khí hậu ở 2 nơi có thực vật à không có thực vật

- Nhận xét về vai trò của thực vật với khí hậu

2. Thực vật góp phần làm giảm ô nhiễm không khí

- Quan sát hình 20.3🡪 nhận xét khí hậu ở 2 nơi

- Giải thích vì sao phải trồng nhiều cây xanh

- Kết luận, nhận định

Giáo viên nhận xét, đánh giá về tinh thần, thái độ học tập, tham gia thảo luận. Cho điểm khuyến khích các nhóm .Chốt vai trò của thực vật

**Hoạt động 3: Luyện tập**

a) Mục tiêu:

Củng cố cho HS kiến thức về vai trò của thực vật

b) Nội dung:

Câu hỏi, bài tập GV giao cho học sinh thực hiện:

1. Nguồn nước nào dưới đây đóng vai trò chủ yếu trong đời sống sinh hoạt của con người?
2. Nguồn nước ngầm
3. Nguồn nước tầng mặt
4. Nước biển
5. Nước bốc hơi

Câu 2. Cho sơ đồ sau:



a. Lựa chọn các sinh vật phù hợp với các số trong sơ đồ trên.

b. Từ sơ đồ trên, cho biết vai trò của thực vật?

c) Sản phẩm:

Đáp án, lời giải của các câu hỏi, bài tập do học sinh thực hiện. Kết quả tìm ra đội chiến thắng (Đội trả lời đúng và nhanh nhất 🡪Điểm cao nhất)

d) Tổ chức thực hiện:

GV chia lớp thành 4 nhóm (4 đội), sử dụng phần mềm gameshow để HS tham gia trả lời theo nhóm, trực tuyến.

GV giới thiệu số lượng câu hỏi, luật chơi và hướng dẫn, hỗ trợ học sinh thực hiện. GV, HS cùng được tham gia đánh giá kết quả thực hiện. Phần mềm tự động chấm điểm dựa trên câu trả lời đúng của nhóm HS.

**Hoạt động 4: Vận dụng**

a) Mục tiêu:

Vận dụng kiến thức về các nhóm TV, vai trò của TV, kĩ năng sử dụng dụng cụ và chăm sóc cây vào thực tiễn đời sống.

Phát huy năng lực tự học, tự chủ của HS/nhóm HS trong tìm kiến, thu thập thông tin trên internet, kinh nghiệm từ người thân, ...lập kế hoạch và thực hiện nhiệm vụ GV giao.

b) Nội dung:

GV yêu cầu học sinh lựa chọn loài thực vật có ích (cây rau, cây gia vị, cây hoa...trong hộp xốp hoặc thủy canh....), sử dụng dụng cụ để trồng và chăm sóc cây tại nhà (Nộp báo cáo sau 1-2 tuần).

c) Sản phẩm:

HS báo cáo sản phẩm (chụp hình, quay video trình bày trên slides....) về cây được trồng và chăm sóc của nhóm.

d) Tổ chức thực hiện:

Giao về nhà cho các nhóm (06 học sinh) thực hiện ngoài giờ lên lớp. Nộp báo cáo sau 1-2 tuần. Tổ chức cho các nhóm HS báo cáo, trao đổi, chia sẻ trước lớp. HS nhóm khác và GV tham gia đánh giá theo tiêu chí GV cùng các nhóm HS đã thống nhất trước đó.

Giáo viên hướng dẫn học sinh học ở nhà:

+ Học bài, làm bài tập trong sách bài tập

+ Chuẩn bị báo cáo nhiệm vụ ở nhà

+ Chuẩn bị tiết tieps theo

Họ và tên: ……………………………

Lớp:…………………………………..

**PHIẾU HỌC TẬP**

Bài 20. **VAI TRÒ CỦA THỰC VẬT TRONG ĐỜI SỐNG**

**VÀ TRONG TỰ NHIÊN**

**Phiếu học tập số 1**:

Xem video và dựa vào kiến thức thực tế🡪 hoàn thành bảng sau:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên cây** | **Cây lương thực** | **Cây thực phẩm** | **Cây ăn quả** | **Cây lấy gỗ** | **Cây làm thuốc** | **Cây làm cảnh** | **Cây cho bóng mát** |
| **1** |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **2** |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **3** |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **4** |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **5** |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **6** |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **7** |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **8** |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **9** |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **10** |  |  |  |  |  |  |  |  |

--------------------\*\*\*-------------------

Tiết 60 Bài 20. **VAI TRÒ CỦA THỰC VẬT**

**TRONG ĐỜI SỐNG VÀ TRONG TỰ NHIÊN**(tiếp theo)

Thời gian thực hiện: 04 tiết

**Hoạt động 1: Xác định vấn đề học tập**

a) Mục tiêu:

Giúp học sinh xác định được vấn đề cần học tập là: Thực vật có vai trò vô cùng quan trọng đối với đời sống con người và môi trường tự nhiên,từ đó con người chúng ta cần có những biện pháp để bảo vệ thực vật.

b) Nội dung:

- Yêu cầu mỗi học sinh : Chơi trò chơi: Bức tranh bí ẩn

+ Lật các miếng ghép để tìm ra bức tranh bí ẩn bằng cách trả lời các câu hỏi ở dưới mỗi miếng ghép

+ Tìm ra bức tranh bí ẩn và cho biết bức tranh nói về nội dung gì?

c) Sản phẩm:

- Câu trả lời của cá nhân HS:

+ Miếng ghép 1: Thực vật gồm các nhóm: rêu, dương xỉ, hạt trần, hạt kín.Dựa vào các đặc điểm: có mạch hay không có mạch, có hạt hay không có hạt, có hoa hay không có hoa.

+ Miếng ghép 2: Rêu sống chỗ ẩm ướt, ít ánh sáng, có rễ giả, thân chưa phân nhánh, lá nhỏ mỏng, chưa có mạch dẫn, sinh sản bằng bào tử.

+ Miếng ghép 3: Dương xỉ đã có rễ ,thân, lá thật, có mạch dẫn

+ Miếng ghép 4: Dựa vào đặc điểm của lá non: đầu cuộn tròn

+ Miếng ghép 5: Cơ quan sinh sản của cây hạt trần là nón.Cây thông là cây hạt trần vì hạt thông nằm lộ trên các lá noãn hở

+ Miếng ghép 6: Hạt của táo, mận, soài,… được bao bọc bởi thịt quả

d) Tổ chức thực hiện:

- Chuyển giao nhiệm vụ:

+ Chiếu bức tranh bí ẩn đã bị che bởi 6 miếng ghép

+ Yêu cầu Hs chọn miếng ghép bất kì🡪 trả lời câu hỏi tương ứng.Trả lời đúng 1 phần bức tranh bí ẩn sẽ hiện ra. Cứ tiếp tục đến hết 6 miếng ghép

+ Bức tranh bí ẩn nói về nội dung gì?

- Thực hiện nhiệm vụ:

+ Hs chọn miếng ghép bất kì🡪 trả lời câu hỏi tương ứng

+ Tìm ra bức tranh bí ẩn

- Báo cáo kết quả

+ GV gọi 1 HS bất kì chọn lật từng mảnh ghép

+ GV gọi 1 Hs cho biết bức tranh nói tới nội dung gì?

- Kết luận, nhận định :

Trình bày câu trả lời đúng: Bức tranh nói về vai trò của thực vật

Vậy TV có vai trò gì trong tự nhiên, trong đời sống con người và chúng ta cần làm gì để bảo vệ thực vật 🡪 Chúng ta sẽ tìm hiểu bài học ngày hôm nay.

**Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**

**2.3. Thực vật góp phần chống xói mòn và bảo vệ nguồn nước**

+ Yêu cầu Hs quan sát hình 20.4 SGK/ 114 và theo dõi thí nghiệm 🡪 Thảo luận nhóm hoàn thành PHT

Thí nghiệm:

Tạo cơn mưa giả bằng cách đổ cùng 1 lượng vào 2 chậu A, B.

. Chậu A: có cây( nơi có rừng)

. Chậu B : Không có cây ( đồi trọc)

🡪Nhận xét mắc sắc nước và lượng nước chảy ra từ 2 chậu cây

+ Chiếu đáp án🡪 yêu cầu các nhóm trao đổi phiếu chéo, dựa vào đáp án chấm điểm cho nhóm bạn.

+ Yêu cầu HS dựa vào đáp án PHT trả lời câu hỏi:

? Thí nghiệm đã chứng minh điều gì?

+ Chiếu Video sạt lở đất : <https://youtu.be/rJgrJWrhMj0>.

? Nếu đất ở các đồi trọc khi mưa lớn bị trôi đi đâu và gây hậu quả gì?

+ Chiếu sơ đồ quá trình hình thành nguồn nước ngầm yêu cầu HS dựa vào đáp án PHT so sánh lượng nước ngầm ở 2 nơi khu A( có rừng) và khu B ( Không có rừng)

4. Vai trò của thực vật đối với động vật

- Chiếu hình 20.5, 20.6🡪 yêu cầu Hs quan sát và cho biết:

+ Thực vật có vai trò gì đối với động vật

- Lấy ví dụ về những động vật mà nơi ở của chúng là thực vật theo bảng sau:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên động vật** | **Nơi ở của động vật** | | |
| **Lá cây** | **Thân, cành cây** | **Gốc cây** |
| 1 | Sâu cuốn lá | x |  |  |
| 2 |  |  |  |  |

- Lấy ví dụ tên con vật và tên cây mà con vật đó sử dụng làm thức ăn theo bảng:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên động vật** | **Tên cây** | **Bộ phận của cây mà con vật sử dụng** | | | |
| **Lá** | **Rễ, củ** | **Quả** | **Hạt** |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |

**-** Thực nhiệm vụ (học sinh thực hiện nhiệm vụ, giáo viên theo dõi, hỗ trợ):

3. Thực vật góp phần chống xói mòn và bảo vệ nguồn nước

+ Học sinh quan sát hình và theo dõi thí nghiệm🡪thảo luận nhóm hoàn thành PHT

+ Trao đổi phiếu nhóm 🡪 chấm chéo

+ Dựa vào đáp án PHT trả lời các câu hỏi.(có thể trả lời như sau:)

. Thí nghiệm chứng minh thực vật giúp giữ đất, chống xói mòn nhờ tán lá cản bớt sức chảy của dòng nước, hệ rễ giữ đất

. Sạt lở đất dẫn đến ngập lụt , hạn hán

. Khu A có rừng sẽ có nước nước ngầm nhiều hơn

4. Vai trò của thực vật đối với động vật

- Quan sát hình 20.5, 20.6 🡪 rút ra vai trò của thực vật đối với động vật

- Lấy được ví dụ động vật mà nơi ở của chúng là thực vật, lấy ví dụ tên con vật và tên cây mà con vật đó sử dụng làm thức ăn

- Báo cáo, thảo luận :

+ Báo cáo kết quả PHT

+ Vận dụng trả lời các câu hỏi.

- Kết luận, nhận định

Giáo viên nhận xét, đánh giá về tinh thần, thái độ học tập, tham gia thảo luận. Cho điểm khuyến khích các nhóm .Chốt vai trò của thực vật

**Hoạt động 3: Luyện tập**

a) Mục tiêu:

Củng cố cho HS kiến thức về vai trò của thực vật

b) Nội dung:

Câu hỏi, bài tập GV giao cho học sinh thực hiện:

1. Bộ phận nào của thực vật đóng vai trò quan trọng trong việc giữ nước?

1. Rễ
2. Thân
3. Lá
4. Hoa
5. Nguồn nước nào dưới đây đóng vai trò chủ yếu trong đời sống sinh hoạt của con người?

a. Nguồn nước ngầm

b. Nguồn nước tầng mặt

d. Nước biển

1. Nước bốc hơi

c. Sản phẩm:

Đáp án, lời giải của các câu hỏi, bài tập do học sinh thực hiện. Kết quả tìm ra đội chiến thắng (Đội trả lời đúng và nhanh nhất 🡪Điểm cao nhất)

d) Tổ chức thực hiện:

GV chia lớp thành 4 nhóm (4 đội), sử dụng phần mềm gameshow để HS tham gia trả lời theo nhóm, trực tuyến.

GV giới thiệu số lượng câu hỏi, luật chơi và hướng dẫn, hỗ trợ học sinh thực hiện. GV, HS cùng được tham gia đánh giá kết quả thực hiện. Phần mềm tự động chấm điểm dựa trên câu trả lời đúng của nhóm HS.

**Hoạt động 4: Vận dụng**

a) Mục tiêu:

Vận dụng kiến thức về các nhóm TV, vai trò của TV, kĩ năng sử dụng dụng cụ và chăm sóc cây vào thực tiễn đời sống.

Phát huy năng lực tự học, tự chủ của HS/nhóm HS trong tìm kiến, thu thập thông tin trên internet, kinh nghiệm từ người thân, ...lập kế hoạch và thực hiện nhiệm vụ GV giao.

b) Nội dung:

GV yêu cầu học sinh lựa chọn loài thực vật có ích (cây rau, cây gia vị, cây hoa...trong hộp xốp hoặc thủy canh....), sử dụng dụng cụ để trồng và chăm sóc cây tại nhà (Nộp báo cáo sau 1-2 tuần).

c) Sản phẩm:

Nhóm 4, 5, 6 tiếp tục báo cáo sản phẩm (chụp hình, quay video trình bày trên slides....) về cây được trồng và chăm sóc của nhóm.

d) Tổ chức thực hiện:

Giao về nhà cho các nhóm (06 học sinh) thực hiện ngoài giờ lên lớp. Nộp báo cáo sau 1-2 tuần. Tổ chức cho các nhóm HS báo cáo, trao đổi, chia sẻ trước lớp. HS nhóm khác và GV tham gia đánh giá theo tiêu chí GV cùng các nhóm HS đã thống nhất trước đó.

Giáo viên hướng dẫn học sinh học ở nhà:

+ Học bài, làm bài tập trong sách bài tập

+ Chuẩn bị báo cáo nhiệm vụ ở nhà

+ Chuẩn bị tiết tieps theo

|  |  |
| --- | --- |
| GIÁO VIÊN  Nguyễn Đình Khương | TỔ TRƯỞNG KHTN  Vũ Thị Phương |
| DUYỆT KHDH BGH | |